

THU HÚT VÀ VẬN ĐỘNG ODA NĂM 2010: HƯỚNG TỚI 5.071 TRIỆU USD

LÊ VĂN

Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam và có đóng góp không nhỏ vào sự phát triển bền vững của đất nước. Trong khi các quốc gia trên thế giới vẫn đang phải đối mặt với những khó khăn, thách thức của cuộc khủng hoảng kinh tế thì Việt Nam được đánh giá là có khả năng trụ vững trong cơn bão suy thoái toàn cầu. Vì vậy, Việt Nam vẫn tiếp tục nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của các nhà tài trợ. Điều này thật sự có ý nghĩa đối với Việt Nam trong việc thực hiện thắng lợi kế hoạch thu hút và sử dụng ODA năm 2009 và định hướng năm 2010.

NHÌN LẠI TÌNH HÌNH THU HÚT VÀ SỬ DỤNG ODA TRONG THỜI GIAN QUA

Ký kết các hiệp định gia tăng

Tổng vốn ODA đã ký từ đầu năm đến ngày 31/10/2009 đạt 3.853,18 triệu USD (trong đó, vốn vay: 3.723,15 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 130,03 triệu USD), cao hơn 9,85% so với vốn ODA ký kết 10 tháng đầu năm 2008. Tổng giá trị ODA dự kiến ký kết trong hai tháng còn lại của năm 2009 ước đạt 1.203 triệu USD (vốn vay: 1.099 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 104 triệu USD). Như vậy, nếu không có thay đổi lớn, tổng vốn ODA ký kết cả năm 2009 dự kiến sẽ đạt ở mức 5.056 triệu USD (vốn vay: 4.822 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 234 triệu USD).

Để thực hiện hóa số vốn 5,914 tỷ USD ODA đã cam kết tại Hội nghị thường niên Nhóm tư vấn các nhà tài trợ cho Việt Nam (Hội nghị CG) năm 2008, các nhà tài trợ đã hợp tác chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương trong việc xây dựng và phê duyệt dự án, ký kết các điều ước quốc tế cụ thể về ODA.

Bên cạnh sự gia tăng về vốn cam kết, cơ cấu vốn ODA được ký kết theo ngành và lĩnh vực cũng có

những chuyển biến tích cực và được thể hiện cụ thể, đó là: Nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp, thủy sản kết hợp phát triển nông nghiệp và nông thôn - xóa đói giảm nghèo: 748,86 triệu USD, cơ cấu 19,44%; giao thông vận tải: 744,14 triệu USD (19,31%); cấp thoát nước và phát triển đô thị: 618,53 triệu USD (16,05%); năng lượng: 555,30 triệu USD (14,41%); y tế, giáo dục và đào tạo, môi trường, khoa học công nghệ và các ngành khác: 1.186,35 triệu USD (30,79%).

Cũng như năm 2008, Ngân hàng

Phát triển châu Á (ADB), Ngân hàng Thế giới (WB) và Nhật Bản là những nhà tài trợ có giá trị các hiệp định ký kết lớn nhất, đạt 3649,28 USD, chiếm 94,7% tổng giá trị vốn ODA ký kết. Những chương trình, dự án PDA quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng được ký kết trong năm 2009 tập trung chủ yếu vào lĩnh vực giao thông, cấp thoát nước và phát triển đô thị, bao gồm: Dự án Khoản vay hỗ trợ khắc phục tác động khủng hoảng (500 triệu USD), Dự án Đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây (410,20 triệu USD), Dự án Phát triển toàn diện thành phố Thanh Hóa (104,7 triệu USD) do ADB và Hàn Quốc tài trợ, Dự án Thoát nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2 (299,97 triệu USD), Dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Hải Phòng (218,21 triệu USD), Dự án Tín dụng ngành giao thông vận tải để nâng cấp mạng lưới đường bộ giai đoạn 2 (183,51 triệu USD),...



Lễ khởi công gói thầu số 1 (Dự án II) trong dự án thoát nước Hà Nội từ ODA Nhật Bản

Giải ngân đạt 98% kế hoạch đặt ra

Kế hoạch giải ngân vốn ODA năm 2009 được giao với tổng mức 1.900 triệu USD, trong đó vốn vay là 1.600 triệu USD và viện trợ không hoàn lại là 300 triệu USD. Trong 10 tháng đầu năm 2009, mức giải ngân ước đạt khoảng 1.860 triệu USD (vốn vay: 1.576 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 284 triệu USD, bằng 98% kế hoạch giải ngân của cả năm 2009).

Có thể thấy, với con số cam kết của các nhà đầu tư cùng những kết quả rất tốt trong công tác giải ngân, ODA trong 10 tháng 2009 có được là nhờ sự điều hành sát sao của Chính phủ, nỗ lực to lớn của các ngành, các cấp và các nhà tài trợ trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn ODA theo chủ trương kích cầu đầu tư của Chính phủ. Công tác quản lý và thực hiện vốn ODA ở các Bộ, ngành và địa phương đã được cải thiện thông qua việc ban hành các quy chế nội bộ về vận động, thu hút và sử dụng vốn ODA tạo thuận lợi cho việc tinh giản quy trình, thủ tục và tăng cường sự phối hợp giữa các Sở, ngành hoặc đơn vị liên quan. Các Bộ, ban ngành liên quan đến ODA đã thực hiện tốt vai trò đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân các chương trình, dự án ODA. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Việt Nam và các nhà tài trợ trong việc kiểm điểm tình hình thực hiện dự án. Vai trò tích cực của Tổ công tác ODA của Chính phủ trong việc xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và thực hiện các chương trình và dự án ODA. Các nhà tài trợ đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Việt Nam thực hiện nhiều sáng kiến nhằm hài hòa quy trình thủ tục và nâng cao hiệu quả viện trợ theo tinh thần của Tuyên bố Pari, Cam kết Hà Nội và Chương trình hành động Accra về hiệu quả viện trợ.

Còn hơn một tháng nữa mới kết

Bảng 1: KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN VỐN ODA NĂM 2010

Đơn vị: Triệu USD

	Tổng số	Trong đó			
		XDCB	HCSN	CVL	HTNS
	2.474,5	903,0	394,5	782,0	395,0
1. Viện trợ	350,0	70,0	260,0		20,0
2. Vốn vay	2.124,5	833,0	134,5	782,0	375,0

Bảng 2: KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN VỐN ODA NĂM 2010 THEO MỘT SỐ BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Đơn vị: Triệu USD

	Tổng ODA	Trong đó			
		XDCB	HCSN	CVL	HTNS
Tổng số	1.922,0	677,0	125,1	744,9	375,0
1. Bộ Giao thông vận tải	158,9	158,9			
2. Bộ Công thương và EVN	628,9			628,9	
3. Ngân hàng nhà nước	473,2	0,8	3,0	94,4	375,0
4. Bộ NN&PTNT	122,2	108,2	14,0		
5. Bộ Giáo dục và đào tạo	128,5	42,3	86,2		
6. Bộ Y tế	41,3	19,4	21,9		
7. Thành phố Hà Nội	141,7	141,7			
8. Thành phố Hồ Chí Minh	227,3	205,7		21,6	

thứ năm 2009, tuy nhiên theo dự báo thì tổng giá trị ODA dự kiến ký kết trong 2 tháng còn lại của năm 2009 ước đạt 1.203 triệu USD (vốn vay: 1.099 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 104 triệu USD). Như vậy, tổng vốn ODA ký kết cả năm 2009 dự kiến sẽ đạt ở mức 5.056 triệu USD (vốn vay: 4.822 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 234 triệu USD). Trong đó, những hiệp định dự kiến ký kết có giá trị vốn ODA lớn đó là: Dự án xây dựng nhà máy điện Thái Bình 1 (111 triệu USD của Nhật Bản), Chương trình tín dụng chuyên ngành VI: 96 triệu USD (Nhật Bản), Dự án xây dựng cầu Vĩnh Thịnh: 100 triệu USD (Hàn Quốc),... Mức giải ngân vốn ODA cả năm 2009 sẽ cao, đạt khoảng 3.000 triệu USD (vốn vay: 2.700 triệu USD, viện trợ không hoàn lại: 300 triệu USD), trong đó vốn (XDCB: 850 triệu USD (KH: 770 triệu USD); (ii) HCSN: 350 triệu USD (KH: 325 triệu USD); (iii) CVL: 571 triệu USD (KH: 575 triệu USD); và (iv) HTNS: 1.059 triệu USD (KH: 230 triệu USD).

Bên cạnh những kết quả khả quan trong thu hút và sử dụng ODA thì vẫn còn một số hạn chế:

Thứ nhất, mặc dù đã có những chuyển biến tích cực nêu trên song có thể thấy thời gian chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư bằng vốn ODA thường kéo dài từ 2-3 năm dẫn đến việc dự án phải điều chỉnh và chịu tác động của nhiều yếu tố.

Thứ hai, sự khác biệt về quy trình, thủ tục giữa Việt Nam và các nhà tài trợ cũng là một trong các nguyên nhân làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân.

Thứ ba, về công tác xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án của các Sở, ngành, Ban QLDA địa phương thường chậm và bị động do chờ thông báo, hướng dẫn của các Bộ, ngành, Ban QLDA TW hoặc thỏa thuận của các nhà tài trợ,... làm chậm việc tổ chức triển khai thực hiện sớm các kế hoạch hoạt động và đầu tư hàng năm của các chương trình, dự án ODA.

Thứ tư, năng lực tổ chức và quản lý ODA ở các cấp địa phương còn nhiều hạn chế. Đội ngũ cán bộ quản lý dự án chưa đáp ứng được các yêu cầu về kỹ năng và thiếu tính chuyên nghiệp

Thứ năm, chưa có các biện pháp khuyến khích hữu hiệu về lương, đãi ngộ,... cho các cán bộ làm dự án trong khi đòi hỏi về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và kỹ năng quản lý rất cao.

Để đạt được mục tiêu - tổng số vốn cam kết cho cả năm 2009 dự kiến là 5.056 triệu USD thì Việt Nam cần thực hiện tốt các việc như: triển khai thực hiện Luật về sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản đã được Quốc hội thông qua; sớm có kết quả rà soát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị định và các văn bản pháp quy liên quan để tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện khung thể chế về ODA phù hợp với điều kiện mới. Tiếp tục cải cách hành chính và tinh giản quy trình, thủ tục trong việc tiếp nhận và thực hiện nguồn vốn ODA, trao quyền nhiều hơn cho các chủ dự án trong việc thẩm định, phê duyệt kết quả đấu thầu; Thiết lập và vận hành hiệu quả hệ thống theo dõi và đánh giá các chương trình, dự án ODA cấp quốc gia, làm cơ sở để đưa ra các chính sách và giải pháp phù hợp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng cao tỷ lệ giải ngân; Tổ công tác ODA của Chính phủ phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương và các nhà tài trợ giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện các chương trình, dự án có nhiều vướng mắc; Các cơ quan được giao nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động cải thiện tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA thời kỳ 2008-2009 phối hợp với Nhóm 6 Ngân hàng Phát triển hoàn thành đúng tiến độ các công việc để ra nhằm tạo ra bước đột phá về giải ngân cho các năm tiếp theo; Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Nhóm 6 Ngân hàng phát triển sớm trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch hành động cải thiện tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA thời kỳ 2001-2011; Bộ Xây dựng và Bộ Tài chính sớm xây dựng định mức chi phí về đầu tư xây dựng và quản lý các chương trình, dự

án ODA theo hướng linh hoạt và sát với cơ chế thị trường; Các ngành các cấp cần phối hợp với các tổ chức thuộc Liên hợp quốc và các nhà tài trợ để áp dụng các định mức chi phí địa phương trong hợp tác phát triển; Các Bộ, ngành TW tăng cường năng lực cho các địa phương về quản lý đầu tư công tác ở các cấp.

NĂM 2010, THU HÚT, VẬN ĐỘNG ODA DỰ KIẾN VƯỢT XA MỤC TIÊU

Theo dự báo tình hình kinh tế thế giới đã có những dấu hiệu vượt qua khủng hoảng, Việt Nam được các chuyên gia quốc tế đánh giá là đối phó tốt với cuộc khủng hoảng kinh tế và đang phục hồi nhanh, sớm lấy lại đà tăng trưởng. Trong năm 2010, Việt Nam tiếp tục nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của cộng đồng các nhà tài trợ quốc tế. Nhìn tổng thể, tổng vốn ODA cung cấp cho Việt Nam sẽ không giảm mà có thể tăng lên do sự xuất hiện của các kênh tín dụng mới với các điều kiện kém ưu đãi hơn.

Tổng giá trị ODA ký kết trong năm 2010 dự kiến đạt khoảng 5.071 triệu USD. Những nhà tài trợ có khả năng ký kết các hiệp định có giá trị lớn bao gồm WB, ADB và Nhật Bản với giá trị chiếm khoảng 70-80% tổng giá trị ODA ký kết. Trong đó, những hiệp định ký kết có giá trị lớn là: Dự án xây dựng nhà ga hành khách quốc tế T2 (710 triệu USD - Nhật Bản), Dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (580 triệu USD - WB và 720 - Nhật Bản), Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghệ cao Láng - Hòa Lạc (615 triệu USD - Nhật Bản), Dự án xây dựng cầu Vàm Cống (200 triệu USD - Hàn Quốc),... Nếu mức huy động trên trở thành hiện thực thì tổng vốn ODA ký kết cho 2006-2010 dự kiến đạt khoảng 20 tỷ USD. Đây là mức vượt xa so với mục tiêu 12,35-15,75 tỷ USD ký kết mới trong đề án "Định hướng thu hút và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức thời kỳ 2006-2010".

Mức giải ngân ODA 2010 tiếp tục tăng lên, dự kiến nguồn vốn ODA giải ngân trong năm 2010 ở mức khoảng 2,47 tỷ USD (tăng khoảng 30% so với kế hoạch giải ngân năm 2009). Điều này được thể hiện cụ thể trong Bảng

CÁC GIẢI PHÁP

Một là, tiếp tục hoàn thiện chính sách, thể chế, pháp lý về ODA trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các Nghị định và Đề án liên quan đến ODA thời kỳ 2006-2010.

Hai là, thực hiện tốt các văn bản pháp quy về ODA và INGO vừa được ban hành.

Ba là, các ngành, các cấp quán triệt tinh thần phân cấp, đẩy nhanh quá trình cải cách hành chính và tinh giản quy trình, tiếp tục tiếp nhận và thực hiện nguồn vốn ODA.

Bốn là, thiết lập và vận hành hiệu quả hệ thống theo dõi và đánh giá các chương trình, dự án ODA ở các cấp, làm cơ sở để đưa ra các chính sách và giải pháp phù hợp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng cao tỷ lệ giải ngân.

Năm là, tiếp tục phát huy vai trò tích cực của Tổ công tác ODA trong việc xử lý các khó khăn, vướng mắc của các chương trình, dự án ODA.

Sáu là, thực hiện các khuyến nghị tại Hội nghị kiểm điểm chung lần thứ 6 và Kế hoạch hành động cải thiện tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA thời kỳ 2006-2010 với mục tiêu đột phá về giải ngân.

Bảy là, đảm bảo cân đối đầy đủ và kịp thời vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA, đặc biệt những dự án sẽ phải kết thúc trong năm 2010.

Tám là, thực hiện các chương trình nghị sự Nhóm PGAE và các sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả viện trợ để đạt được các mục tiêu đề ra trong Tuyên bố Pari, Cam kết Hà Nội và Chương trình hành động Accra về Hiệu quả viện trợ. □